

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỂ XÂY
DỰNG NHÀ Ở**

Số: /HĐCN – TNBC

LÔ: NỀN:

XXXXXXXXXXXXXXXXXXXX

**KHU DÂN CƯ TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI TẠI XÃ TÂN NHỰT, HUYỆN BÌNH
CHÁNH, TP. HỒ CHÍ MINH (Phố TM Trần Địa Nghĩa)**

CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- 1. Căn cứ Bộ luật dân sự nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;*
- 2. Căn cứ quyết định số 6037/QĐ- UBND ngày 09/10/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Huyện Bình Chánh về việc phê duyệt quy hoạch 1/500 cho Khu dân cư, trung tâm thương mại xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh;*
- 3. Căn cứ quyết định số 3851/QĐ- UBND ngày 02/07/2009 của Ủy Ban Nhân Dân TPHCM về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư, trung tâm thương mại xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh;*
- 4. Căn cứ quyết định số 99/QĐ-SXD-TĐDA ngày 29/07/2010 của Ủy Ban Nhân Dân TPHCM về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng “hạ tầng kỹ thuật khu dân cư trung tâm thương mại tại xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh”;*
- 5. Căn cứ quyết định số 5664/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy Ban Nhân Dân TPHCM về việc thuận giao đất cho công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Huỳnh Thông để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư – trung tâm thương mại tại xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh;*
- 6. Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.*

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỂ XÂY DỰNG NHÀ Ở
 (“Hợp đồng”) này được lập và ký kết ngàythángnăm 2014, giữa 02 bên gồm có:

BÊN A : CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ HUỲNH THÔNG

- Giấy CNĐKKD : 4102050956 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 10/06/2009
- Mã số thuế : 0305041466
- Địa chỉ : 482 Phạm Thế Hiển, Phường 4, Quận 8, TPHCM
- Điện thoại : 38500825
- Fax : 38500825
- Tài khoản : 125556799 tại Ngân hàng Á Châu (ACB) – chi nhánh Tùng Thiện Vương – PGD Chánh Hưng
- Đại diện : Bà **HUỲNH KIM TỚI**
- Chức vụ : Tổng Giám Đốc

VÀ

BÊN B :

- Ông/Bà :
- Sinh ngày :
- CMND Số :
- Địa chỉ TT :
- Địa chỉ LH :
- Điện thoại :

CƠ SỞ KẾT LẬP:

- A. Bên A là chủ đầu tư của Dự án Khu dân cư – trung tâm thương mại tại xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP.HCM. Bên A đã san lấp mặt bằng và đang xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng (đã phân nền đất ở) của Dự án trên, với mong muốn và đủ điều kiện theo qui định của pháp luật để tìm kiếm khách hàng mua các nền nhà của Dự án trên;
- B. Bên B có đủ điều kiện sở hữu nền nhà ở tại Việt Nam theo quy định của pháp luật, mong muốn mua nền nhà của Dự án trên do Bên A làm Chủ đầu tư.

NAY CÁC BÊN THỎA THUẬN CÁC ĐIỀU KHOẢN SAU:

ĐIỀU 1: CÁC ĐỊNH NGHĨA DÙNG TRONG HỢP ĐỒNG

1.1 Trừ khi được định nghĩa rõ ràng khác đi trong Hợp đồng này, các thuật ngữ và từ ngữ sau đây được diễn giải như sau:

“Dự án khu Dân cư – Trung tâm thương mại Bình Chánh”	: là Dự án Khu Dân cư – trung tâm thương mại, trong đó bao gồm 662 nền đất và hệ thống đồng bộ các cơ sở hạ tầng kỹ thuật tại xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP.HCM theo Quyết định Phê duyệt Dự Án
“Khu Đất”	: là Khu đất có tổng diện tích 123.262,3 m ² (một trăm hai mươi ba ngàn hai trăm sáu mươi hai phẩy ba mét vuông) tại xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP.HCM, trong đó có diện tích đất xây dựng nhà ở là 69.033,0 m ² , sử dụng dưới hình thức Nhà nước giao đất ổn định lâu dài theo Quyết định số 5664/QĐ-UBND ngày 14/02/2010 của UBND TPHCM.
“Quyết định Phê Duyệt Dự Án”	: là Quyết định số 99/QĐ-SXD-TĐDA ngày 29/07/10 của Sở Xây Dựng TPHCM về việc Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu Dân cư - trung tâm thương mại tại xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP.HCM.
“Nền đất”	: là quyền sử dụng đất của một hoặc nhiều nền đất ở thuộc Dự án Khu Dân cư – trung tâm thương mại Bình Chánh, sẽ được bên nhận chuyển nhượng xây dựng theo mẫu nhà thống nhất của Dự án được duyệt .
“Giá bán nền đất”	: là giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo qui định tại Điều 4 Hợp đồng này.
“Nhà Cung cấp”	: là các đơn vị cung cấp các dịch vụ điện, nước, điện thoại, internet, truyền hình cáp, vệ sinh,...
“Giấy Chứng Nhận”	: là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
“Sự kiện bất khả kháng”	: là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép bao gồm nhưng không giới hạn như: chiến tranh, cháy, các điều kiện thời tiết bất thường, bão, lụt, động đất, sóng thần hoặc các thảm họa tự nhiên tương tự, phóng xạ ion hóa hoặc nhiễm phóng xạ từ bất kỳ nhiên liệu hạt nhân

hoặc chất thải hạt nhân nào, các vật cháy nổ, các mệnh lệnh, quy tắc, quy định, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình xây dựng...

- 1.2 Trừ khi các ngữ cảnh hoặc các quy định của Hợp đồng này có yêu cầu khác đi:
 - 1.2.1 Các thuật ngữ và từ ngữ trên chỉ để tiện tham khảo và không được xem xét để diễn giải hoặc giải thích về mặt nội dung cho Hợp đồng này;
 - 1.2.2 Mọi tham chiếu đến Điều và Phụ lục là các tham chiếu đến Điều và Phụ lục của Hợp đồng này.
- 1.3 Phụ lục là một phần bổ sung nội dung Hợp đồng và không tách rời Hợp đồng này.
- 1.4 Kèm với Hợp đồng này là các phụ lục sau:
 - 1.4.1 Phụ lục 1: Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất 1/500 đã được UBND huyện Bình Chánh phê duyệt ngày 09/10/2009.
 - 1.4.2 Phụ lục 2: Mẫu nhà xây dựng của Dự án

ĐIỀU 2: ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý chuyển nhượng và bên B đồng ý nhận chuyển nhượng 01(một) nền đất thuộc Dự án Khu dân cư – trung tâm thương mại tại xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP.HCM để xây dựng và ở với các điều khoản và điều kiện thỏa thuận tại Hợp đồng này.

ĐIỀU 3: VỊ TRÍ VÀ ĐẶC ĐIỂM NỀN ĐẤT

- 3.1. Vị trí : xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP.Hồ Chí Minh
 - Số lượng nền đất : 1 (một) nền đất
 - Nền số :
 - Lô :
 - Đường :
- 3.2. Diện tích : **m²**
- 3.3. Cách tính diện tích nền đất : được xác định theo bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất 1/500 đã được UBND huyện Bình Chánh phê duyệt ngày 09/10/2009.

ĐIỀU 4: GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG NỀN ĐẤT Ở; TIẾN ĐỘ, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

4.1. Giá chuyển nhượng :

- 4.1.1. Đơn giá : **vnd/m²** (Bằng chữ:.....).
- 4.1.2. Tổng giá trị nền nhà mà Bên A chuyển nhượng cho Bên B (đã bao gồm VAT) theo Hợp đồng này là: **vnd** (Bằng chữ:.....).

Đơn giá này không thay đổi trong suốt quá trình thực hiện Hợp đồng.

4.1.2. Đơn giá này đã bao gồm:

- Giá trị nền nhà này đã bao gồm giá trị quyền sử dụng đất thổ cư trong giá bán và Bên A có nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất thổ cư cho Nhà nước.
- Thuế giá trị gia tăng (VAT).

4.1.3. Đơn giá trên chưa bao gồm:

- Lệ phí trước bạ.
- Các khoản phí, lệ phí khác do Nhà nước quy định liên quan đến việc thực hiện các thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hoặc hoàn công cho Bên B.

4.2. **Tiến độ thanh toán:**

Bên B thanh toán cho Bên A theo tiến độ như sau:

Đợt 1: Ngay khi ký Hợp đồng này, Bên B thanh toán cho Bên A đủ 30% giá trị Hợp đồng, tương đương số tiền là:

Đợt 2: Trong vòng 01 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, Bên B thanh toán cho Bên A 10% (Mười phần trăm) tiếp theo của giá trị Hợp đồng, tương đương số tiền là :...

Đợt 3: Trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, Bên B thanh toán cho Bên A 10% (Mười phần trăm) tiếp theo của giá trị Hợp đồng, tương đương số tiền là :

Đợt 4: Trong vòng 03 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, Bên B thanh toán cho Bên A 10% (Mười phần trăm) tiếp theo của giá trị Hợp đồng, tương đương số tiền là :

Đợt 5: Trong vòng 04 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, Bên B thanh toán cho Bên A 10% (Mười phần trăm) tiếp theo của giá trị Hợp đồng, tương đương số tiền là :

Đợt 6: Trong vòng 05 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, Bên B thanh toán cho Bên A 10% (Mười phần trăm) tiếp theo của giá trị Hợp đồng, tương đương số tiền là :

Đợt 7: Trong vòng 06 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, Bên B thanh toán cho Bên A 10% (Mười phần trăm) tiếp theo của giá trị Hợp đồng, tương đương số tiền là :

Đợt 8: Trong vòng 07 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, Bên B thanh toán cho Bên A 5% (Năm phần trăm) tiếp theo của giá trị Hợp đồng, tương đương số tiền là :

Đợt cuối: Khi Bên A bàn giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Bên B thì Bên B thanh toán 5% (năm phần trăm) giá trị Hợp đồng còn lại, tương đương số tiền là:

Hình thức thanh toán:

Tất cả các khoản thanh toán trong Hợp đồng này được trả bằng Đồng Việt Nam.

4.3. **Phương thức thanh toán:** bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Nếu thanh toán bằng chuyển khoản, thì Bên B thanh toán cho Bên A theo địa chỉ sau:

- Chủ tài khoản: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ HUỲNH THÔNG**
- Số tài khoản: **125556799** tại Ngân hàng **Á Châu (ACB)** – chi nhánh **Tùng Thiện Vương – PGD Chánh Hưng.**

Hoặc thanh toán qua tài khoản mà Công ty TNHH THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ HUỖNH THÔNG thông báo cho khách hàng tùy từng thời điểm.

ĐIỀU 5: THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHÍ, LỆ PHÍ PHẢI NỘP

Bên B phải thanh toán các thuế và các khoản phí, lệ phí như sau:

- 5.1** Lệ phí trước bạ.
- 5.2** Toàn bộ các khoản chi phí, thuế, lệ phí khác mà Nhà nước quy định nhằm thực hiện việc đăng ký để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hoặc hoàn công cho Bên B.
- 5.3** Bên B thanh toán toàn bộ chi phí quản lý hàng tháng, bảo trì, sử dụng các công trình tiện ích như: điện chiếu sáng công cộng, nước, xử lý rác, an ninh và các loại chi phí tiện ích khác kể từ ngày bên B sử dụng dịch vụ tại dự án theo quy định của pháp luật.
- 5.4** Các dịch vụ mà Bên B sử dụng riêng như: điện, nước, điện thoại, internet, truyền hình cáp,... thì Bên B có nghĩa vụ thanh toán trực tiếp cho nhà cung cấp.

ĐIỀU 6: BÀN GIAO NỀN NHÀ

- 6.1.** Thời gian bàn giao dự kiến: tối đa 03 (ba) ngày kể từ ngày nhận thanh toán đợt 2, và Bên A có nghĩa vụ gửi thông báo bàn giao nền cho Bên B bằng văn bản.
- 6.2.** Trước ngày đến hạn bàn giao nền nhà 03 (ba) ngày, Bên A sẽ gửi văn bản thông báo cho Bên B về việc bàn giao nền nhà, trong đó nêu rõ:
 - 6.2.1.** Ngày bàn giao nền nhà
 - 6.2.2.** Khoản tiền thanh toán còn lại mà Bên B phải thanh toán;
 - 6.2.3.** Tất cả các khoản khác đến hạn mà Bên B phải trả cho Bên A theo Hợp đồng này.
 - 6.2.4.** Bên A cam kết cung cấp đầy đủ điện, nước cho Bên B xây dựng nhà. Chi phí điện, nước do Bên B trả cho Bên A.
- 6.3.** Trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày gửi thông báo, Bên B phải thanh toán các khoản tiền nêu tại Khoản 6.2 Điều này cho Bên A. Nền nhà chỉ được Bên A bàn giao cho Bên B theo quy định tại Khoản 6.4 Điều này khi Bên B thanh toán đầy đủ các khoản tiền quy định tại Khoản 6.2 Điều này.
- 6.4.** Hai Bên thống nhất rằng:
 - 6.4.1.** Sau khi hết thời hạn gia hạn bàn giao nền nhà theo quy định tại Khoản 6.1 Điều này, mà Bên A vẫn chưa bàn giao nền nhà cho Bên B thì Bên A phải chịu phạt lãi suất với mức phạt là 2%/tháng (hai phần trăm/tháng) trên tổng số tiền mà Bên B đã thanh toán cho Bên A theo Hợp đồng này kể từ ngày hết thời hạn gia hạn bàn giao cho đến ngày Bên A bàn giao nền nhà cho Bên B.
 - 6.4.2.** Các Điều khoản quy định tại Điểm 6.4.1 Điều này sẽ không được áp dụng nếu Bên A gặp sự kiện bất khả kháng làm cho Bên A không thể bàn giao nền nhà theo Khoản 6.3 Điều này. Trong trường hợp này, Bên A có quyền hoãn bàn giao nền nhà cho đến khi sự kiện bất khả kháng đó chấm dứt và Bên A sẽ nỗ lực hết sức để khắc phục hậu quả của sự kiện bất khả kháng đó;
- 6.5.** Thời gian hoàn thành hạ tầng kỹ thuật của toàn Dự án là 31/12/2014.

Thời gian bàn giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Bên B dự kiến là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày bên A bàn giao nền nhà cho bên B, và thời gian chậm trễ không quá 06 (sáu) tháng.

ĐIỀU 7: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

7.1 Quyền của Bên A:

- 7.1.1. Yêu cầu Bên B thanh toán đúng thời hạn ghi trong Hợp đồng.
- 7.1.2. Yêu cầu Bên B nhận nền nhà đúng thời hạn ghi trong Hợp đồng.

7.2 Nghĩa vụ của Bên A:

- 7.2.1. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật của Dự án theo tiêu chuẩn chất lượng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- 7.2.2. Bàn giao nền đất cho Bên B sau khi xây dựng hoàn tất hạ tầng kỹ thuật chuẩn của Dự án đúng thời hạn.
- 7.2.3. Bên A có trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, xin cấp giấy tờ pháp lý theo quy định của pháp luật hiện hành về chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho Bên B. Bên B hiểu rằng việc cấp chủ quyền nhà đất thuộc thẩm quyền của cơ quan Nhà Nước, nên tiến độ xét duyệt hoàn toàn phụ thuộc vào cơ quan chức năng, tuy nhiên Bên A sẽ cố gắng thúc đẩy việc cấp giấy tờ pháp lý nói trên đúng tên Bên B trong thời gian sớm nhất.

ĐIỀU 8: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

8.1. Quyền của Bên B:

- 8.1.1. Nhận nền nhà theo đúng thời gian quy định trong Hợp đồng này.
- 8.1.2. Yêu cầu Bên A thực hiện các thủ tục đối với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được cấp Giấy chứng nhận đối với nền nhà theo quy định hiện hành.

8.2. Nghĩa vụ của Bên B:

- 8.2.1. Thanh toán cho Bên A đầy đủ và đúng thời hạn theo tiến độ thanh toán quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này.
- 8.2.2. Thanh toán các khoản thuế và lệ phí quy định của pháp luật.
- 8.2.3. Sau khi nhận bàn giao nền nhà, khi xây dựng, Bên B phải xây dựng theo mẫu nhà do Bên A cung cấp. Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm và bồi thường mọi thiệt hại phát sinh (nếu có) cho Bên A và bên thứ ba nếu những thiệt hại này gây ra trong quá trình xây dựng nhà do lỗi của Bên B.
- 8.2.4. Trực tiếp ký kết hợp đồng và chịu trách nhiệm thanh toán chi phí sử dụng dịch vụ điện, nước, thông tin liên lạc và các dịch vụ khác với các nhà cung cấp.
- 8.2.5. Thông báo ngay cho Bên A khi có sự thay đổi về địa chỉ thường trú, nơi ở, số CMND, điện thoại,... nhằm đảm bảo việc liên lạc, thông tin giữa hai bên được chính xác và không bị gián đoạn. Bên B sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về tất cả các vấn đề phát sinh do không thực hiện việc thông báo này.
- 8.2.6. Bằng chi phí của mình, Bên B tự xây dựng nền nhà với sự giám sát của Bên A, đồng thời không làm ảnh hưởng đến các nền nhà lân cận và kết cấu của Khu dân cư theo quy định chi tiết tại Phụ lục 02.

ĐIỀU 9: TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG

- 9.1.** Bên B phải thanh toán cho Bên A đầy đủ và đúng thời hạn theo tiến độ quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này. Nếu đến hạn thanh toán mà Bên B vẫn chưa thanh toán thì phải chịu phạt do thanh toán trễ hạn cho Bên A theo lãi suất chậm trả là 1,25 %/ tháng X 150% = 1,88% /tháng (một phẩy tám mươi tám phần trăm/tháng) trên tổng số tiền chậm thanh toán.
- 9.2.** Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày trễ hạn thanh toán mà Bên B vẫn chưa thanh toán số tiền còn thiếu theo tiến độ thanh toán thì Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng và sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên B. Khi đó, Bên A có quyền bán nền nhà cho bên thứ ba mà không cần có sự đồng ý của Bên B. Bên A sẽ hoàn trả lại số tiền mà Bên B đã thanh toán sau khi đã trừ đi một khoản vi phạm Hợp đồng tương đương 30% (ba mươi phần trăm) giá trị Hợp đồng và các khoản lãi chậm thanh toán.
- 9.3.** Ngoại trừ trường hợp bất khả kháng của Hợp đồng này, nếu Bên A chậm bàn giao nền nhà cho Bên B theo quy định tại Hợp đồng này thì Bên A phải trả lãi suất cho Bên B theo quy định tại Khoản 6.4.1 Hợp đồng này.

ĐIỀU 10: BẤT KHẢ KHÁNG

- 10.1.** Việc không thực hiện hay chậm trễ thực hiện các nghĩa vụ của một bên trong hợp đồng này sẽ không bị xem là vi phạm hợp đồng nếu xảy ra do sự kiện bất khả kháng.
- 10.2.** Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ thông báo ngay cho bên kia bằng văn bản khi nhận ra không còn có khả năng thực hiện các nghĩa vụ do sự kiện bất khả kháng và phải dùng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép để giảm bớt thiệt hại do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- 10.3.** Trong suốt thời gian sự kiện bất khả kháng xảy ra, việc thực hiện các nghĩa vụ của các bên được tạm hoãn (ngoại trừ nghĩa vụ phải dùng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép để giảm bớt thiệt hại do sự kiện bất khả kháng gây ra).

ĐIỀU 11: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 11.1.** Các bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ nội dung trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh tranh chấp thì trước hết các bên phải nỗ lực thương lượng, hòa giải trên tinh thần tôn trọng quyền và lợi ích của nhau. Trường hợp không thể tự thương lượng, hòa giải thì các bên tranh chấp sẽ được đưa ra cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại TP.HCM để giải quyết, mọi chi phí do bên có lỗi chịu.
- 11.2.** Mọi sửa đổi, bổ sung đối với Hợp đồng phải được lập thành văn bản và được ký kết hợp pháp bởi các bên. Các văn bản được ký kết này sẽ được xem là Phụ lục Hợp đồng và có giá trị pháp lý như hợp đồng.
- 11.3.** Nếu những nội dung khác chưa thỏa thuận hoặc đề cập trong hợp đồng này, các bên sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật.
- 11.4.** Hợp đồng này gồm 11 (mười một) Điều, được thành lập thành ba (03) bản, Bên A giữ hai (02) bản, Bên B giữ một (01) bản, có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Sau khi đã đọc lại và hiểu rõ các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng, hai Bên đã chấp thuận ký tên

Ký bởi:

Bên B

Bên A

Tên: **HUỲNH KIM TỚI**
Chức vụ: **Tổng Giám Đốc**